

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị N và anh Trần M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 6 năm 2022 (nộp trực tiếp tại Tòa án ngày 17/6/2022) về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị Trần Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Trần Thị N, sinh ngày 16/11/1998.

Địa chỉ: khóm A, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Người bị kiện: Anh Trần M, sinh ngày 29/01/1997.

Địa chỉ: khóm A, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Trần M thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Có 01 (Một) con chung tên là Trần Minh T, sinh ngày 27/10/2016. Nay ly hôn chị N và anh M thống nhất thỏa thuận cho anh M được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Minh T. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh M không yêu cầu. Anh M cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Tp. Hồng Ngự;
- Chi cục THADS Tp. Hồng Ngự;
- **UBND phường An Lộc;**
- Lưu HSVV.

THẨM PHÁN

Trương Huỳnh Anh